|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  **PHAN RANG – THÁP CHÀM**  Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Phan Rang - Tháp Chàm, ngày tháng 10 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 69- KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 69- KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Xác định những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, thời gian thực hiện để các phòng, ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp; tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 69- KL/TW.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xác định đây là động lực quan trọng, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao mức sống người dân.

- Cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể xác định nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phải đồng bộ, toàn diện, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương, tạo sự phát triển đồng bộ, hài hòa với các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- Các cơ quan, tổ chức cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Các phòng, ban, ngành thành phố, UBND các phường, xã tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung của Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kết luận số 69-KL/TW, kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ tạo sự thống nhất trong nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

b) Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thanh thành phố: Xây dựng các chương trình thông tin tuyên truyền đến doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân về Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kết luận số 69-KL/TW, Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Kết luận số 69-KL/TW.

**2.** **Đổi mới tư duy, hoàn thiện chính sách, pháp luật, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Các phòng, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trong Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 được ban hành kèm theo Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ gắn với Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 266-KH/TU, ngày 25/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 14-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 7 về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Chương trình ứng dụng, phát triến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Chương trình hành động số 119-CTr/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tích cực chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới bảo đảm đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ để kiến nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện, cần chú trọng nghiên cứu, đề xuất các chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh ban hành về tài chính, đầu tư, đấu thầu, quản lý và sử dụng tài sản công, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ số, công nghệ cao, bảo hộ sở hữu trí tuệ; chính sách xã hội.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền; thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là quốc sách hàng đầu. Bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước được giao và có chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; ưu tiên, tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và thị trường khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế.

b) Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tham mưu triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số Kế hoạch số 3970/KH-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 266-KH/TU, ngày 25/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 14-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 119-CTr/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thương vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 11/5/2024 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chương trình hành động số 119-CTr/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Phối hợp tham mưu thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mới và chuyển đổi số; nhất là các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh; công nghệ cao trong các ngành công nghiệp chủ đạo của thành phố như công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghệ hiện đại, tiên tiến trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và chuyển đổi số. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm đặc thù, có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

c) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh và các phòng ban liên quan của thành phố tăng cường công tác cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

**3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Các phòng, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã:

Tăng cường nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; huy động nguồn đầu tư từ các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh trong công tác đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực; tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo trên địa bàn thành phố tăng cường giảng dạy gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là lĩnh vực tỉnh có tiềm năng và lợi thế; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là các chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; khuyến khích thu hút, tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm năng.

b) Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục tham mưu UBND thành phố kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ thành phố.

- Phối hợp tham mưu triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ.

c) Phòng Tài chính-Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng, phát triển các khu công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phòng thí nghiệm trọng điểm, nhóm nghiên cứu mạnh, hạ tầng thông tin và thống kê về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

**4.** **Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

a) Các phòng, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm:

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; tạo điều kiện để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

- Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo gắn với các chuỗi giá trị, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

b) Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ do tỉnh triển khai.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành liên quan xây dựng và triển khai các hoạt động đào tạo kiến thức, kỹ năng, văn hóa về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục; hình thành mạng lưới đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố.

**5.** **Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ**

Các phòng, ban, ngành, UBND các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập theo chỉ đạo tại Công văn số 4576/UBND-KTTH ngày 01/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ và Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

**6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Các phòng, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2023-2030; Thỏa thuận hợp tác về khoa học và công nghệ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam giai đoạn đến năm 2030; thúc đẩy hoạt động hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa tỉnh Ninh Thuận với các tổ chức khoa học và công nghệ có tiềm năng khác.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. Rà soát, lồng ghép việc thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2.** Giao phòng Kinh tế chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch và kiến nghị, đề xuất các giải pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

**3.** Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ, căn cứ nội dung phân công, chủ động đề xuất, tham mưu các nhiệm vụ cụ thể để triển khai; xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, khả thi, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế; định kỳ hàng năm *(****trước ngày 30/10)***, hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua phòng Kinh tế)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh;  - Sở Khoa học và Công nghệ;  - Thường trực Thành ủy;  - UBND thành phố;  - Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND TP;  - Các phòng, ban, ngành TP;  - UBND các phường, xã;  - Lưu: VT, KT. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Hoài Nam** |